

Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ

Kiên Lương, ngày 10 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 253/2019/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê V P**, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Số 313, khu phố Lò Bom, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị DK**, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Tổ 5, khu phố LB, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê V P và chị Nguyễn Thị DK.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

Về con chung: giữa anh P và chị K có với nhau có 02 người con Lê Nguyễn T N, sinh ngày 20/5/2008 và Lê Nguyễn Ng T, sinh ngày 23/02/2012, ly hôn anh chị thoả thuận giao cả hai con T N và Ng T cho anh P chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của hai cháu T N và Ng T muốn được sống cùng cha và chị K không phải cấp dưỡng nuôi con do anh P không yêu cầu.

Không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom chăm sóc giáo dục con chung. Bảo lưu quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyền cấp dưỡng nuôi con khi một trong các bên đương sự có yêu cầu.

Về tài sản chung : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các bên khai và xác nhận trong thời gian chung sống vợ chồng không nợ bất cứ cá nhân hay tổ chức nào.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ anh P tự nguyện nộp và được khấu trừ vào án phí tạm nộp theo lai thu số 0000026 ngày 16/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, anh P được nhận lại án phí tạm nộp 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H.KL.
- Thi hành án DS H.KL.
- Các đương sự .
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thủy